

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 15 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2008/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 10/7/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về Lao động, Người có công và Xã hội ở địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số: 164 /TTr- LĐTBXH ngày 24/11/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2201/QĐ-UBT ngày 09/9/1994 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động-TBXH; Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- TT.Công báo, Website Chính phủ;
- Lưu: VT,VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Một

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 87/2008/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 của
UBND tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí - chức năng

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực: việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động, người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội (gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội); về các dịch vụ công thuộc lĩnh vực phạm vi quản lý nhà nước của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trụ sở của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đặt tại số 5 Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0613.847798; Fax: 0613.846186; Email: SLĐTBXH@vnn.vn

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

- a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm; các chương trình, đề án, dự án cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội địa phương;
- b) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục trực thuộc Sở.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- a) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;
- b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các vấn đề khác về lao động, người có công và xã hội sau khi được duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

4. Lĩnh vực việc làm và bảo hiểm thất nghiệp

- a) Tổ chức thực hiện chương trình, giải pháp về việc làm, chính sách phát triển thị trường lao động của tỉnh trên cơ sở Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm;
- b) Hướng dẫn và thực hiện các quy định của pháp luật về:
 - Bảo hiểm thất nghiệp của tỉnh theo quy định của pháp luật;
 - Chỉ tiêu và các giải pháp tạo việc làm mới;
 - Chính sách tạo việc làm trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân;
 - Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn lao động; thông tin thị trường lao động;
 - Chính sách việc làm đối với đối tượng đặc thù (người chưa thành niên, người tàn tật, người cao tuổi và các đối tượng khác), lao động làm việc tại nhà, lao động dịch chuyển;
 - Cấp sổ lao động, theo dõi việc quản lý và sử dụng sổ lao động.

- c) Quản lý các tổ chức giới thiệu việc làm theo quy định của pháp luật;
- d) Cấp, đổi, thu hồi giấy phép lao động đối với lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại địa phương theo quy định của pháp luật;
- b) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác đào tạo nguồn lao động, tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;
- d) Hướng dẫn và kiểm tra việc đăng ký hợp đồng của doanh nghiệp và người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cá nhân; giám sát việc thực hiện hợp đồng của doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề;
- e) Thống kê số lượng các doanh nghiệp hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh, số lượng người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- g) Thông báo cho người kết thúc hợp đồng lao động ở nước ngoài trở về nước nhu cầu tuyển dụng lao động ở trong nước; hướng dẫn, giới thiệu người lao động đăng ký tìm việc làm;
- h) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo thẩm quyền.

6. Về lĩnh vực dạy nghề

- a) Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển dạy nghề ở địa phương sau khi được phê duyệt;
- b) Hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về dạy nghề; tiêu chuẩn giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề; quy chế tuyển sinh, quy chế thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp và việc cấp văn bằng, chứng chỉ nghề; chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề và học sinh, sinh viên học nghề theo quy định của pháp luật;
- c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề, tổ chức hội giảng giáo viên dạy nghề, hội thi thiết bị dạy nghề tự làm, hội thi học giỏi nghề cấp tỉnh.

7. Về lĩnh vực lao động, tiền lương, tiền công

a) Hướng dẫn việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất; giải quyết tranh chấp lao động và đình công; chế độ đối với người lao động trong sắp xếp tổ chức lại và chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phá sản, doanh nghiệp giải thể, doanh nghiệp cổ phần hoá, bán khoán, cho thuê doanh nghiệp;

b) Hướng dẫn việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật.

8. Về lĩnh vực bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện

a) Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện theo thẩm quyền;

b) Tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định điều kiện tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

c) Thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội theo phân cấp hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

9. Về lĩnh vực an toàn lao động

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động; tuần lễ quốc gia về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh;

c) Thực hiện các quy định về đăng ký các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù về an toàn lao động theo quy định của pháp luật;

e) Chủ trì, phối hợp tổ chức việc điều tra các vụ tai nạn lao động nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tai nạn lao động tại địa phương; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động thực hiện khai báo, điều tra, lập biên bản, thống kê và báo cáo về tai nạn lao động.

10. Về lĩnh vực người có công

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của Nhà nước đối với người có công với cách mạng trên địa bàn;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm và các công trình ghi công liệt sĩ ở địa phương; quản lý nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn được giao;

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức công tác quy tập, tiếp nhận và an táng hài cốt liệt sĩ, thông tin, báo tin về mộ liệt sĩ, thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ;

d) Tham gia Hội đồng giám định y khoa về thương tật và khả năng lao động cho người có công với cách mạng;

e) Quản lý đối tượng và quản lý kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định;

g) Hướng dẫn và tổ chức các phong trào Đền ơn đáp nghĩa; quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của tỉnh theo quy định của pháp luật.

11. Về lĩnh vực Bảo trợ xã hội

a) Hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội;

b) Tổng hợp, thống kê về số lượng đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh;

c) Tổ chức xây dựng mạng lưới cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

12. Về lĩnh vực Giảm nghèo

a) Là cơ quan thường trực giảm nghèo tỉnh;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo và các chương trình dự án, đề án về trợ giúp xã hội;

c) Tổng hợp thống kê về tình trạng, số lượng đối tượng hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

13. Về lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hành động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ và chăm sóc trẻ em thuộc phạm vi quản lý của Sở; hướng dẫn tiêu chí xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em theo qui định của Trung ương;

c) Tổ chức thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, các chương trình, dự án, kế hoạch quốc gia về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

d) Tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

e) Tổ chức, theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quyền trẻ em theo quy định của pháp luật, các chế độ, chính sách về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

g) Quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em thuộc tỉnh theo quy định của pháp luật.

14. Về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch và giải pháp phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện ma túy; phòng, chống HIV/AIDS cho đối tượng mại dâm, ma túy tại các cơ sở tập trung và cộng đồng; hỗ trợ tái hoà nhập cộng đồng cho phụ nữ, trẻ em là nạn nhân bị buôn bán từ nước ngoài trở về;

b) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cơ sở giáo dục lao động xã hội (cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người bán dâm, người sau cai nghiện ma túy) trên địa bàn tỉnh.

15. Về lĩnh vực bình đẳng giới

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch về bình đẳng giới sau khi được phê duyệt;

b) Hướng dẫn việc lồng ghép các chương trình về bình đẳng giới trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; tổ chức thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội của địa phương.

16. Công tác khác

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra các hội và các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội theo sự phân công hoặc phân cấp, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội đối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hoà;

e) Phối hợp các cơ quan có liên quan tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực được giao;

g) Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của Sở theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm theo thẩm quyền và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật;

k) Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

l) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh); quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

m) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

n) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC SỞ

Điều 4. Chế độ làm việc, quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc Sở

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm việc theo chế độ thủ trưởng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ. Căn cứ vào quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở quyết định ban hành quy chế làm việc, chế độ thông tin, báo cáo của các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc Sở, đồng thời chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

2. Chuẩn bị các nội dung để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các công việc về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản quy phạm pháp luật do Sở chuẩn bị; về chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển, chương trình, kế

hoạch công tác sau khi được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề án của Sở.

4. Chịu trách nhiệm về những công việc do Sở trực tiếp quản lý.

5. Chịu trách nhiệm khi có khuyết điểm về quản lý và để xảy ra tình trạng tham nhũng, quan liêu, gây thiệt hại nghiêm trọng trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Giám đốc.

6. Phân công cho Phó giám đốc giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Giám đốc. Khi uỷ nhiệm cho Phó Giám đốc làm việc và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm về những quyết định của Phó Giám đốc được phân công hoặc uỷ quyền giải quyết.

7. Thực hiện đầy đủ các chức năng quản lý nhà nước của Sở về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội.

8. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ủy ban nhân dân tỉnh (khi được mời dự), nếu Giám đốc không tham dự được các cuộc họp của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến nhiệm vụ của Sở có thể cử Phó giám đốc dự thay (trường hợp cử chuyên viên đi dự họp thay thì lãnh đạo Sở phải báo cáo lý do và được chủ trì cuộc họp chấp thuận trước).

9. Không chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; không ban hành những văn bản trái với quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; những vấn đề vượt quá thẩm quyền được giao phải xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ của Giám đốc Sở trong công tác phối hợp hoạt động đối với thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác để giải quyết những vấn đề quản lý nhà nước do Sở phụ trách có liên quan đến chức năng của các cơ quan khác; trường hợp có ý kiến khác nhau thì Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Chương IV

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 6. Lãnh đạo Sở

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Giám đốc và ba Phó Giám đốc. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành hoạt động của Sở.

2. Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Các phòng thuộc Sở

a) Văn phòng: Công tác tổng hợp, tổ chức, hành chính, quản trị và bình đẳng giới;

b) Thanh tra Sở: Thanh tra chính sách Lao động - Thương binh và Xã hội và An toàn Lao động;

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

d) Phòng Chính sách Lao động: Thực hiện chính sách Lao động - Việc làm - Tiền lương - Bảo hiểm xã hội;

e) Phòng Dạy nghề;

g) Phòng Người có công;

2. Các Chi cục trực thuộc

a) Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội Đồng Nai;

b) Chi cục Bảo trợ xã hội - Bảo vệ chăm sóc trẻ em Đồng Nai: Sáp nhập Phòng Bảo trợ xã hội, Phòng Bảo vệ và chăm sóc Trẻ em, Tổ dịch vụ tư vấn truyền thông Trẻ em, Quỹ Bảo trợ Trẻ em.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

a) Trung tâm Giới thiệu việc làm khu vực miền Nam ;

b) Trường Trung cấp nghề khu vực Long Thành - Nhơn Trạch;

c) Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội Đồng Nai;

d) Trung tâm Bảo trợ Người già - Người tàn tật Đồng Nai;

e) Trung tâm Bảo trợ Huấn nghề Cô nhi Biên Hòa;

g) Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ mồ côi - khuyết tật Đồng Nai;

h) Nhà nuôi dưỡng người có công Đồng Nai;

i) Ban quản lý Nghĩa trang tỉnh Đồng Nai.

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp chuyên ngành thuộc Sở theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật.

Các đơn vị sự nghiệp chịu sự quản lý nhà nước và chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Sở và hoạt động theo quy chế được Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Biên chế

1. Biên chế hành chính của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong tổng biên chế hành chính của tỉnh được Trung ương giao.

2. Biên chế của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo định mức biên chế và quy định của pháp luật.

3. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Sở phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu sự lãnh đạo trực tiếp toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh. Giám đốc Sở chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Thường xuyên báo cáo công tác với Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trước khi tổ chức thực hiện chủ trương công tác của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành có liên quan đến chương trình kế hoạch chung của tỉnh, Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về chuyên môn nghiệp vụ, các mặt

công tác do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách. Giám đốc Sở chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định, chỉ thị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; có trách nhiệm báo cáo tình hình kết quả công tác chuyên môn theo chế độ định kỳ và theo yêu cầu đột xuất.

Điều 11. Đối với cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Ban Đảng của Tỉnh ủy

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường mối quan hệ với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Ban Đảng của Tỉnh ủy trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau theo chức năng của từng cơ quan để hoàn thành nhiệm vụ chung của tỉnh và hoàn thành chức năng nhiệm vụ riêng của mỗi cơ quan.

Điều 12. Đối với các đoàn thể trong tỉnh

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với đoàn thể của tỉnh để triển khai thực hiện công tác trên nguyên tắc bình đẳng, phối hợp chặt chẽ trong tổ chức thực hiện các lĩnh vực công tác có liên quan để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 13. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hoà

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong công tác quản lý nhà nước về Lao động - Thương binh và Xã hội, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, dự án, chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển công tác Lao động - Thương binh và Xã hội đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Trong trường hợp giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa có những vấn đề chưa nhất trí thì phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ, các lĩnh vực công tác thuộc chức năng quản lý của Sở đối với Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời được yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình và các vấn đề có liên quan bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Đối với các đơn vị, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố có trụ sở đóng tại địa bàn tỉnh Đồng Nai

Sở quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị này hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Bản quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 16. Việc sửa đổi, bổ sung quy định này do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sau khi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và thủ trưởng các Sở, ban ngành liên quan ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Một